

HỘI LHPN TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN THƯỜNG VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51/A/BTV
Về việc rà soát, thống kê người thuộc
diện được trợ giúp pháp lý

Bình Dương, ngày 11 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Ban thường vụ Hội LHPN huyện, thị, thành phố

Thực hiện công văn số 1669/STP-TGPL ngày 18/10/2018 của Sở Tư pháp về việc rà soát, thống kê người thuộc diện được trợ giúp pháp lý;

Nay, Ban thường vụ Hội LHPN tỉnh Bình Dương đề nghị Ban thường vụ Hội LHPN các huyện, thị, thành phố thực hiện rà soát, thống kê người thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 (Phụ lục biểu mẫu kèm theo). Thời điểm rà soát, thống kê tính từ ngày 01/01/2018 đến nay.

Đề nghị các đơn vị rà soát, tổng hợp và báo cáo về Hội LHPN tỉnh trước ngày 10/11/2018 (qua Ban Tuyên giáo chính sách Email: bancslp.lhpn@gov.vn, điện thoại: **02743.856.351**).

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, BTGCS.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thanh Mai

PHỤ LỤC 2

Tên cơ quan rà soát:

BÁO CÁO THỐNG KÊ DIỆN NGƯỜI ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NĂM 2018

Chia theo đối tượng được trợ giúp pháp lý																				
STT	Địa phương (cấp huyện)	Tổng số	Giới tính		Người có công với cách mạng	Người thuộc hộ nghèo	Người dân tộc thiểu số	Người vừa thuộc hộ nghèo, vừa là Người dân tộc thiểu số	Trẻ em (1)	Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi	Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo	Cha mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ	Người nhiễm chất độc da cam	Người cao tuổi	Người khuyết tật	Người có khó khăn về tài chính (2)				Người nhiễm HIV
			Nam	Nữ												Người từ đủ 16 tuổi đến 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự	Nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình	Nạn nhân của hành vi mua bán người		
	1 Bầu Bàng																			
	2 Bến Cát																			
	3 Phú Giáo																			
	4 Dầu Tiếng																			
	5 Bắc Tân Uyên																			
	6 Tân Uyên																			
	7 Dĩ An																			
	8 Thuận An																			
	9 Thủ Dầu Một																			
	Tổng																			

Ghi chú:

Phụ lục 2 dành cho Sở Lao động - Thương binh và xã hội; Sở Y tế, Phòng Dân tộc - Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

(1) Theo quy định tại Điều 1 Luật Trẻ em năm 2016, trẻ em là người dưới 16 tuổi.

(2) Người có khó khăn về tài chính là người thuộc Hộ cận nghèo hoặc là người đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng